

Bản án số: 04/2019/HS-PT

Ngày: 21-01-2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

T3 phân hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Thẩm phán: Ông Lương Văn Hiền

Bà Lê Thị Hồng Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Thái Hưng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, Tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2018/TLPT-HS ngày 11/12/2018 đối với bị cáo Lộc Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

* Bị cáo kháng cáo:

Lộc Văn H, sinh ngày 07/4/1996, tại tỉnh Thái Nguyên; ĐKKHKT: Xóm TP, xã ĐL, huyện Đ1T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ V hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lộc Đình V và bà Trương Thị B; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử: bà Nguyễn Thị D - trợ giúp viên pháp lý (có mặt).

*Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Văn T1 không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối năm 2017 Lộc Văn T2, trú tại xóm TP, xã ĐL, huyện Đ1T, tỉnh Thái Nguyên có mua 62,1 kg pháo (gồm nhiều loại pháo khác nhau) tại tỉnh Cao Bằng, sau đó T2 tàng trữ số pháo trên tại phòng ngủ của gia đình với mục đích sử dụng trong dịp tết Nguyên đán năm 2018. Cũng trong thời gian này T2 cho Lý Quang T3, trú tại xóm T4P, xã ĐL, huyện ĐT ở nhờ cùng nhà T2, T3 biết trong phòng ngủ của T2 và T3 có cất giấu pháo, do cần tiền để chi tiêu cá nhân, đầu tháng 02/2018 T3 có trao đổi qua mạng xã

hội Facebook với Nguyễn Văn T1, trú tại xóm T4P, xã BT, huyện ĐT về nội dung T3 có pháo bán với giá 500.000đ/01 hộp pháo giàn (loại 36 quả). Ngày 07/02/2018 Nguyễn Văn T1 nảy sinh ý định bán pháo để kiếm lời nên đã dùng mạng xã hội Facebook đăng tin với nội dung “Có ai cần mua pháo không T1 có pháo bán” thì có 01 đối tượng tên Ngh không biết tên và địa chỉ có trao đổi về việc mua bán pháo với giá 550.000đ/01 hộp pháo giàn (loại 36 quả) T1 đồng ý và hẹn Ngh bán pháo vào tối ngày 08/02/2018 tại Ngã ba khu Công nghiệp thành phố Sông Công. Đến khoảng 15 giờ ngày 08/02/2018 T1 gọi điện thoại trao đổi nội dung mua của T3 06 hộp pháo giàn loại 36 quả/01 hộp T3 đồng ý bán, T1 và T3 thống nhất địa điểm mua bán pháo tại cổng Công ty TNHH Mani, địa chỉ xã T5H, thị xã Phổ Yên, sau khi T3 giao pháo và T1 bán được pháo thì T1 thanh toán tiền cho T3.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Lý Quang T3 gọi điện thoại nhờ Lộc Văn H, trú tại xóm TP, xã ĐL, huyện ĐT đón T3, T3 có trao đổi với H về nội dung cả hai chở 06 hộp pháo giàn đến thị xã Phổ Yên để T3 bán pháo, T3 trả công cho H 200.000đ, H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 20F1- 05960 (là xe mô tô của ông Lộc Đình V bố đẻ H) chở T3 về nhà Lộc Văn T2, H và T3 chuẩn bị 02 bao tải dứa và đi vào phòng ngủ của T2 lấy 06 hộp pháo loại 36 quả/01 hộp. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở T3 và 02 bao tải dứa chở pháo đi đến cổng Công ty TNHH Mani. Khi gặp nhau T1 bảo T3 chở pháo đến khu Công nghiệp Sông Công để T1 bán pháo và trả tiền cho T3, cả ba đi cùng một xe mô tô, khi đi đến ngã tư thị xã Phổ Yên thì T3 xuống xe đứng đợi H và T1 đi bán pháo. Khoảng 21^h10’ khi H đi đến khu vực đường Cách mạng tháng tám đoạn thuộc tổ dân phố Đ, phường BQ, thành phố Sông Công thì bị Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 02 bao tải dứa bên trong có 06 vật đều có đặc điểm hình hộp chữ nhật, vỏ bọc giấy màu đỏ, có in chữ nước ngoài, trên mỗi vật đều có 36 ông hình trụ được liên kết với nhau; tiến hành cân xác định trọng lượng (khối lượng) là 8 kg được niêm phong theo quy định; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát: 20F1- 059.60; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh đen, có Imei: 351546006700684, có lắp sim 01637.678.015.

Khi Công an thành phố kiểm tra đối với Lộc Văn H thì Nguyễn Văn T1 bỏ chạy vào trong ngõ và gọi điện thoại báo cho Lý Quang T3 thông báo việc H bị Công an bắt, Lý Quang T3 có gọi điện cho Lộc Văn T2 nội dung T3, H có lấy 06 hộp pháo loại 36 quả/01 hộp đi bán thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang, T2 nhờ Lộc Văn H1, trú tại xóm TP, xã ĐL, huyện ĐT chở 02 thùng cát tông bên trong chứa pháo đi cất giấu.

Hồi 10^h45’ ngày 09/02/2018, cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lộc Văn H, Lộc Văn T2, tại xóm TP, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, kết quả thu giữ: 04 cuộn hình tròn

nghi là pháo màu đỏ, đường kính 20cm, chiều cao 07cm. Cân xác định trọng lượng (khối lượng) 04 cuộn trên là 3,1kg, được niêm phong trong bì cát tông ký hiệu M1; 06 vật có cùng đặc điểm hình hộp chữ nhật KT (15 x 15 x 14,5), vỏ bọc bằng giấy màu đỏ in chữ nước ngoài, trên mỗi vật đều có 36 ống trụ được liên kết với nhau. Tiến hành cân xác định tổng trọng lượng (khối lượng) 06 vật trên là 7,9kg (nghi là pháo) được niêm phong trong hộp bì cát tông ký hiệu M2; 03 hộp giấy màu đỏ đựng 20 vật trụ tròn (nghi là pháo), trong đó: 02 hộp mỗi hộp có 08 vật có vỏ bọc bằng giấy màu đỏ, 01 hộp bên trong có 03 vật có vỏ bọc bằng giấy màu đỏ và 01 vật không có vỏ bọc. Tiến hành cân xác định tổng trọng lượng (khối lượng) 20 vật trên là 1,1kg được niêm phong trong hộp bì cát tông ký hiệu M3; 01 đầu ghi hình Camera màu trắng, nhãn hiệu HIKVISION, có số model: DS: 7104HQHI-F1/N.

Ngày 10/02/2018, Lộc Văn H1 tự nguyện giao nộp 32 vật (nghi là pháo) có cùng đặc điểm hình hộp chữ nhật KT (15 x 15 x 14,5)cm, vỏ bọc bằng giấy màu đỏ in chữ nước ngoài, một vật có 36 ống hình trụ được liên kết với nhau. Cân xác định trọng lượng (khối lượng) 32 vật trên là 42kg, được niêm phong trong bì cát tông ký hiệu M4, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công tiến hành niêm phong toàn bộ số pháo trên gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 422/KL-PC54 ngày 06/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 06 hộp chữ nhật, có kích thước (15 x 15 x 14,5cm) được bọc giấy màu đỏ có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ dài 14,5cm, đường kính 2,4cm được niêm phong ký hiệu M là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ). Tổng khối lượng vật mẫu gửi giám định ký hiệu M là 8kg.

Tại kết luận giám định số 454/KL-PC54 ngày 13/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- 04 cuộn hình tròn màu đỏ, đường kính 20cm, chiều cao 07cm, bên trong có các vật hình trụ đường kính 01cm dài 03cm, được liên kết với nhau bằng sợi dây màu xám có khối lượng 3,1kg thu giữ của đối tượng Lộc Văn T2, được niêm phong ký hiệu M1 là pháo nổ, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt gây ra tiếng nổ).

- 06 vật có cùng đặc điểm hình hộp chữ nhật KT thước (15 x 15 x 14,5)cm vỏ bọc bằng giấy màu đỏ in chữ nước ngoài, trên mỗi vật đều có 36 vật hình trụ dài 5cm, đường kính 2,4cm có khối lượng 7,9kg thu giữ của đối tượng Lộc Văn T2 được niêm phong ký hiệu M2 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

- 03 hộp giấy màu đỏ đựng 20 vật hình trụ có đường kính 3,2cm, cao 6cm, có khối lượng 1,1kg, thu giữ của đối tượng Lộc Văn T2 được niêm phong ký

hiệu M3 là pháo nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

- 32 vật có cùng đặc điểm hình hộp chữ nhật KT thước (15 x 15 x 14,5)cm (nghĩ là pháo), vỏ bọc bằng giấy màu đỏ in chữ nước ngoài, trên mỗi vật đều có 36 vật hình trụ dài 15cm, đường kính 2,4cm có khối lượng 42kg được niêm ký hiệu M4 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

Quá trình điều tra bị cáo Lộc Văn T2 và bị cáo Lý Quang T3 đã trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Quyết định truy nã đối với hai bị cáo và quyết định đình chỉ vụ án để tiếp tục điều tra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48 ngày 31/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lộc Văn H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án; Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 09 tháng cải tạo không giam giữ; Quyết định xử lý vật chứng, buộc bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/11/2018 bị cáo Lộc Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lộc Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Phần kết luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộc Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 48 ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo không tranh luận gì.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Về tội danh không có ý kiến gì; Mức hình phạt 12 tháng tù là quá nghiêm khắc, không cần cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội vì bị cáo chỉ là người được thuê chở đi bán để lấy tiền công là 200.000đ, tiền công chưa được nhận, chỉ giúp sức hoàn thành việc mua bán, số lượng chỉ có 8 kg; Cấp sơ thẩm chưa xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo bị bắt quả tang; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo là hộ nghèo, sống ở vùng khó khăn, bị cáo H được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị

cáo chạy xe ôm, chở thuê cho người khác; bị cáo có đủ điều kiện để cho hưởng án treo.

Viện kiểm sát: Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý hành chính, bị cáo biết nhà nước cấm pháo từ năm 1994 nhưng vẫn thực hiện hành vi, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa, không bổ sung gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lộc Văn H làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lộc Văn H khai nhận T2 bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21^h10' ngày 08/02/2018, tại tổ dân phố Đ, phường BQ, thành phố Sông Công, Nguyễn Văn T1, Lộc Văn H đang vận chuyển 8kg pháo nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác của công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi trên Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Lộc Văn H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lộc Văn H, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm độc quyền quản lý của nhà nước về các loại hàng cấm, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo. Hành vi buôn bán pháo nổ ngày đang gia tăng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và tại phiên tòa bị cáo H không xuất trình thêm tình tiết nào khác, mức án 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với là cần thiết có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, như phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộc Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 48 ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Lộc Văn H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án;

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí. Bị cáo Lộc Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh TN; Sở TP;
- TAND TP.Sông Công;
- VKSND TP.Sông Công;
- CA TP.Sông Công;
- THADS TP.Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương